

Số: 29/2026/QĐĐC-HCST

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính 2015;

Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 57/HCST ngày 22/2/2023;

NHẬN THẤY:

Ngày 22/2/2023, Tòa án nhân dân Thành phố HN thụ lý vụ án hành chính sơ thẩm số 57/HCST, giữa người khởi kiện ông Lê Xuân H, sinh năm 1961; trú tại: tổ dân phố 2, phường LK, quận HĐ, thành phố HN; với người bị kiện là Ủy ban nhân dân quận HĐ, thành phố HN; về yêu cầu hủy *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 865678 do UBND quận Hà Đông cấp ngày 29/01/2011 mang tên chủ sử dụng Nguyễn Bá N và bà Lưu Thị L, sinh năm 1933, địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường LK, quận HĐ, thành phố HN.*

Theo Nghị định số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025; điểm h khoản 1 Điều 5 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Trường hợp Tòa án đã thụ lý vụ án hành chính trước ngày 01/7/2025 có liên quan hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND cấp huyện cấp và đã đưa UBND cấp huyện vào tham gia tố tụng với tư cách là bị kiện, thì kể từ ngày 01/7/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã kế thừa quyền, nghĩa vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã thông báo kế thừa tố tụng đến Ủy ban nhân dân phường HĐ, và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HĐ, thành phố HN; địa chỉ: số 2 HC, phường HĐ, thành phố HN theo quy định pháp luật.

Ngày 18/4/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có Thông báo số 478/TBGNCC-HC yêu cầu ông Lê Xuân H giao nộp bổ sung chứng cứ về thông tin thành viên gia đình đang sử dụng thửa đất 262, và chủ sử dụng đất ông Nguyễn Bá

N, sinh năm 1933 và bà Lưu Thị L, sinh năm 1933 (đều đã chết) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BA 865678: thửa số 262, diện tích 30,9m², địa chỉ Tổ dân phố 2, phường LK, quận HĐ, thành phố HN, do UBND quận HĐ cấp ngày 29/01/2011.

XÉT THẤY:

Ông Lê Xuân H cung cấp 01 Biên bản xác minh hiện trạng sử dụng đất của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Phòng TN&MT quận HĐ ngày 18/7/2012; kết quả xác minh như sau: ngày 20/3/2012, Văn phòng ĐKQSD đất quận HĐ nhận được đơn đề nghị của anh Lê Xuân H, nội dung đơn là ông Nguyễn Bá N tự ý ghép phần đất của ông H đang sử dụng vào đất của ông N. Thời điểm 2011 ông N được cấp 3 thửa đất gồm (thửa số 19, diện tích 246,4m², thửa số 262 diện tích 30,9m²; thửa số 263, diện tích 30,3m²). Hiện tại ông Lê Xuân H đang ở trên mảnh đất diện tích 30,9m², thửa đất số 262. Sau đó ông H gửi nhiều đơn đến Ban tiếp công dân quận H Đ đề nghị ngăn chặn giao dịch thửa đất này.

Ngày 19/01/2026, tại biên bản làm việc ở Tòa án, ông Lê Xuân H trình bày: Thời điểm tôi làm đơn đề nghị Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất xem xét nêu trên, thì tôi đã được biết thửa đất số 262, diện tích 30,9m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ở mang tên chủ sử dụng là ông N và bà L.

Như vậy, ông Lê Xuân Huy đã biết nội dung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BA 865678 thửa số 262, diện tích 30,9m², địa chỉ Tổ dân phố 2, phường LK, quận HĐ, thành phố HN, do UBND quận HĐ cấp ngày 29/01/2011 cho chủ sử dụng đất ông Nguyễn Bá N, sinh năm 1933 và bà Lưu Thị L, sinh năm 1933, là cấp sai chủ sử dụng đất. Tòa án xác định người khởi kiện đã biết nội dung quyết định hành chính bị kiện vào ngày 18/7/2012 thời điểm lập biên bản xác minh hiện trạng sử dụng đất nêu trên là có cơ sở.

Theo Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/07/2011 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định:

“b) Trường hợp cá nhân, cơ quan, tổ chức không phải là đối tượng bị tác động trực tiếp bởi quyết định hành chính, ... và họ không phải là đối tượng được nhận quyết định và thực tế là họ không nhận được quyết định đó thì thời điểm bắt đầu tính thời hiệu khởi kiện là kể từ ngày họ biết được quyết định đó...”

Quy định về thời hạn khởi kiện vụ án hành chính theo điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính 2015 như sau: *“01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính,”*. Ngày 31/8/2022, ông Lê Xuân H gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố HN là đã hết thời hiệu khởi kiện, và không có tài liệu, chứng cứ chứng minh người khởi kiện không khởi kiện được trong thời hạn quy định của pháp luật, nên Tòa án nhân dân thành phố HN đình chỉ giải quyết vụ

án do thời hiệu khởi kiện đã hết theo điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính 2015 là có căn cứ.

Ngoài ra ông Lê Xuân H cho rằng có quyền hưởng thừa kế tài sản thừa đất trên của mẹ ông là bà Nguyễn Thị T là con đẻ của cụ Nguyễn Bá T và cụ Ngô Thị N (đều đã chết) thì ông có quyền khởi kiện giải quyết bằng vụ án dân sự nếu có yêu cầu theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 57/2023/TLST-HC ngày 22/2/2023, về việc “*khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”, giữa:

1. Người khởi kiện: ông Lê Xuân H, sinh năm 1961; trú tại: 198D phố Phan Đình Giót (Tổ dân phố 2 LK cũ), phường H Đ, thành phố HN.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân quận HĐ, thành phố HN (*kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HĐ, thành phố HN*); Địa chỉ: Số 2 HC, phường HĐ, thành phố HN.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân phường LK (*kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Ủy ban nhân dân phường HĐ, thành phố HN*); Địa chỉ: Số 2 HC, phường HĐ, thành phố HN.

[2] Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: trả lại đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ cho đương sự nếu có yêu cầu; về án phí sơ thẩm: ông Lê Xuân H là người cao tuổi được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

[3] Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Tòa Phúc thẩm-TANDTC tại Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Thành

